

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2024/HS-ST

Ngày: 16-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

2. Ông Đặng Khắc Di;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông **Huỳnh Tấn Lợi** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **73/2024/HSST** ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **85/2024/QĐXXST-HS** ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

1. NGUYỄN ĐÌNH T (Bảo Kiên) - sinh năm 1983 tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú: 1 Á, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Hồng S, đã chết; con bà Đặng Thị H, sinh năm 1959; vợ: **Lưu Mộng T, sinh năm 1987, đã ly hôn**; con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền sự: không;

Tiền án:

- Bản án hình sự số 199/HSST ngày 10/7/2009 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 26/4/2010 chấp hành án xong.

- Bản án hình sự số 188/HSST ngày 28/11/2012 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 186/HSST ngày 30/7/2012 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt bị cáo 06 năm tù về tội

“Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 11 năm tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2023 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. NGUYỄN THANH D - sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 6 Đ, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 2503/1/14 Huỳnh Tấn P, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Xe ôm công nghệ; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T1, đã chết; con bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1955; **vợ: không rõ**; con: 01 người con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2023 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Bà **Đinh Thị H1**, sinh năm 1985 *(có mặt)*
2. Bà **Nguyễn Ngọc D1**, sinh năm 1985 *(có mặt)*
3. Ông **Nguyễn Xuân T2**, sinh năm 1987 *(vắng mặt)*

Cùng địa chỉ: 9 L, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Nguyễn Đình T3 gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh D2 rủ đi trộm cắp tài sản thì D2 đồng ý. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/6/2023, D2 điều khiển xe gắn máy Honda Future màu xanh biển số 52Z3 - 0239 chở T3 ngồi sau đi lòng vòng qua nhiều tuyến đường tìm tài sản sơ hở để trộm cắp.

Khi đến hẻm I L, phường H, quận T thì T3 nói D2 dừng xe chờ T3 đi bộ vào trong các hẻm tìm tài sản trộm cắp. Khi T3 đi ngang nhà số I L, phường H, quận T thì T3 thấy cửa cổng căn nhà đang mở hé nên T3 thử đẩy thì phát hiện có ổ khóa móc trên cửa nhưng không khóa (chìa khóa còn cắm sẵn trên ổ khóa). Thạch nhìn vào thấy trong sân nhà có dựng 03 chiếc xe gắn máy nên quay lại chỗ D2 nói D2 làm nhiệm vụ canh giới. Thạch đội nón kết và đeo khẩu trang tránh bị nhận dạng rồi đi bộ đột nhập vào nhà 916/8/4 Lạc Long Q. Thạch đẩy chiếc xe Honda Vision biển số 59P3-182.87 ra ngoài trước và dựng xe ở hẻm bên hông nhà I L, phường H, quận T. Thạch tiếp tục quay vào phát hiện cửa chính vào phòng khách không khóa cửa. Thạch mở cửa chính đi vào phòng khách thì phát hiện 02 chìa khóa Smart key treo trên tường nên lấy cất vào trong người rồi quay ra đẩy chiếc xe Honda Lead biển số 59P3-311.31 ra dựng gần vị trí dựng xe Honda Vision. Tiếp đó, T3 kêu D2 vào phụ kiểm tra 2 chìa khóa Smart key thì chỉ kích hoạt được xe Honda Lead biển số 59P3-311.31. T3 bàn

với D2 chạy xe Honda Lead biển số 59P3-311.31 về bãi xe chung cư P, phường B, Quận E cất giấu. Sau khi gửi xe vào bãi, D2 điều khiển xe máy Honda Future biển số 52Z3 - 0239 chở T3 quay lại nhà 916/8/4 L, phường H, quận T để T3 đẩy tiếp xe Honda Lead biển số 59P2-848.68 còn lại ra. Lúc này, T3 mặc thêm áo khoác màu đỏ đen bên ngoài để tránh bị nhận dạng, phát hiện. D2 dừng đứng chờ cảnh giới tại đầu hẻm I L. Thạch bấm chìa khóa Smart key còn lại thì kích hoạt được xe Honda Lead biển số 59P2-848.68. T3 bàn với D2 đem xe Honda Lead biển số 59P2-848.68 đến cất giấu tại tủ điện đối diện số 7 V, Phường A, Quận E. Sau khi cất giấu xe Honda Lead biển số 59P2-848.68 xong thì D2 chở T3 quay lại hẻm bên hông nhà 916/2/2 Lạc Long Q để T3 dắt bộ chiếc xe Honda Vision biển số 59P3-182.87. Thạch dắt xe đến hẻm F L, phường A, quận T thì nhớ lại cửa phòng khách nhà 916/8/4 Lạc Long Q không khóa nên T3 muốn đi lại để tìm kiếm thêm tài sản. Thạch dựng xe Honda Vision biển số 59P3-182.87 tại đầu hẻm F L rồi đi bộ tới quan sát người trong nhà 916/8/4 Lạc Long Q vẫn chưa ai phát hiện ra vụ việc mất trộm nên tiếp tục đột nhập vào trong nhà. T3 đi đến cuối nhà thì thấy 01 phòng ngủ đang đóng cửa. Thạch mở cửa phòng ngủ này thì thấy vợ chồng anh Nguyễn Xuân T2 và chị Đinh Thị H1 cùng 2 con đang ngủ bên trong, nhìn bên trái cửa thì thấy có 02 điện thoại hiệu Samsung J7 Prime đang cắm sạc pin dựng trong rổ treo trên tường. T3 nhanh chóng dùng tay cầm lấy 02 điện thoại này bỏ vào túi quần sau bên trái, tiếp đó T3 nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y21S đang để trên bàn trong phòng này nên đi lại lấy chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần sau bên trái. Lấy xong tài sản T3 nhanh chóng quay ra ngoài để tẩu thoát, ngay lúc này chị Nguyễn Ngọc D1 ngủ trên lầu căn nhà nghe tiếng động liền đi ra kiểm tra, từ trên cầu thang chị D1 thấy T3 đang nhanh chóng rời khỏi nhà liền tri hô “mất trộm, mất trộm, mất trộm”. T3 liền bỏ chạy bộ ra tới đầu hẻm I L thì thấy D2 đang đứng đợi bên đường, phía sau không có ai đuổi theo. T3 nói D2 ngồi lên xe Honda Vision biển số 59P3-182.87 để T3 điều khiển xe Honda Future biển số 52Z3 – 0239 của D2 dùng chân phụ đẩy từ phía sau.

Sau khi T3 bỏ chạy thì chị D1 kêu anh T2, chị H1 kiểm tra tài sản bị mất trộm, kết quả ngoài 3 chiếc xe máy và 3 điện thoại di động nói trên thì còn phát hiện mất thêm số tiền 5.000.000 đồng để trong hộc tủ nhựa ở chân cầu thang. Chị D1 đại diện gia đình đến Công an phường H3, quận T trình báo sự việc.

Sau khi lấy được tài sản, T3 gọi Z cho bạn xã hội tên thường gọi là “Anh Hai Cu L” (không rõ lai lịch) để bán xe Honda Vision biển số 59P3-182.87 với giá 6.500.000 đồng; xe Honda Lead biển số 59P2-848.68 với giá 6.000.000 đồng; xe máy Honda Lead biển số 59P3-311.31 với giá 6.000.000 đồng. T3 chia cho D2 số tiền 3.000.000 đồng.

Đến ngày 27/06/2023 qua điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T phát hiện bắt giữ được T3 và D2.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình T3 và Nguyễn Thanh D2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết quả thực nghiệm điều tra, hình ảnh camera thu giữ.

Kết luận định giá số 125/KL-HĐĐGTS ngày 22/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận T, kết luận:

Xe Honda Vision màu xanh đen biển số 59P3-182.87 trị giá 37.933.000 đồng; Xe Honda Lead màu xám đen biển số 59P3-311.31 trị giá 28.167.000 đồng; Xe Honda Lead màu đỏ nâu bạc biển số 59P2-848.68 trị giá 25.833.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y21S trị giá 2.743.000 đồng; 02 điện thoại hiệu S1 J7 Prime trị giá 1.466.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 96.142.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu S1 J7 Prime màu đen, xác định là của anh Nguyễn Xuân T2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại cho anh T2.

- 01 (Một) USB lưu trữ dữ liệu hình ảnh camera vụ trộm cắp tài sản.

- 01 mũ bảo hiểm màu vàng, có chữ BE; 01 áo khoác màu vàng có chữ BE, 01 quần dài màu xám, 01 đôi dép là trang phục Nguyễn Thanh D2 mặc lúc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 điện thoại di động Vivo Y3S màu xanh của Nguyễn Thanh D2.

- 01 áo thun màu đen, 01 đôi dép là trang phục Nguyễn Đình T3 mặc lúc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 màu đen và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 màu xanh của Nguyễn Đình T3.

- 01 (Một) xe máy hiệu Honda Future màu xanh biển số 52Z3-0239. Tiến hành xác minh biển kiểm soát được biết biển số 52Z3 - 0239 do ông Nguyễn Văn B, đứng tên chủ sở hữu, có số khung, số máy trùng khớp với số khung, số máy của xe máy đang tạm giữ. Tiến hành xác minh tại phường T, Quận G ghi nhận ông B không có mặt tại địa phương, hiện không nắm được nơi cư trú hiện tại. D2 khai nhận mua lại khách vắng lai chưa rõ lai lịch.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại gồm ông Nguyễn Xuân T2, bà Đinh Thị H1, bà Nguyễn Ngọc D1 yêu cầu các bị cáo Nguyễn Đình T3 và Nguyễn Thanh D2 bồi thường thiệt hại các tài sản không thu hồi được gồm 01 chiếc xe Honda Vision biển số 59P3-182.87 trị giá 37.933.000 đồng của ông Nguyễn Xuân T2; 01 xe máy Honda Lead biển số 59P3-311.31 trị giá 28.167.000 đồng và số tiền 5.000.000 đồng của bà Nguyễn Ngọc D1; 01 xe máy Honda Lead biển số 59P2-848.68 (do mẹ chồng là bà Nguyễn Thị T4 đứng tên dùm) trị giá

25.833.000 đồng và 02 điện thoại di động (01 điện thoại Samsung J7 Prime trị giá 733.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y21S trị giá 2.743.000 đồng) của bà Đinh Thị H1. Tổng số tiền yêu cầu là 100.409.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- Bị hại, bà Nguyễn Ngọc D1 rút lại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, chỉ yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe bị mất. Bị hại bà Đinh Thị H1 giữ nguyên yêu cầu bồi thường thiệt hại. Tổng số tiền mà các bị hại yêu cầu là 95.409.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T3 từ 04 năm đến 05 năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D2 từ 03 năm đến 04 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại là 95.409.000 đồng cho các bị hại.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Đình T3 và Nguyễn Thanh D2, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu, chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe Honda Vision màu xanh đen biển số 59P3-182.87, 01 xe Honda Lead màu xám đen biển số 59P3-311.31, 01 xe Honda Lead màu đỏ nâu bạc

biển số 59P2-848.68, 02 điện thoại hiệu Samsung J7 Prime và 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y21S của ông Nguyễn Xuân T2, bà Đinh Thị H1 và bà Nguyễn Ngọc D1. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 96.142.000 đồng, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đình T3 có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này được xác định là “tái phạm nguy hiểm”, là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi Trộm cắp tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng chỉ vì bản chất lười lao động, muốn có tiền tiêu xài, không cần phải lao động nên các bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo, bị cáo Nguyễn Đình T3 là người rủ rê việc trộm cắp tài sản và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bán tài sản trộm cắp, Nguyễn Thanh D2 là người cảnh giới, có vai trò thứ yếu. Như vậy, bị cáo T3 có vai trò chủ mưu trong việc thực hiện hành vi trộm cắp. Mặc dù các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể và phương thức xử lý tài sản trộm cắp được, hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện mang tính chất đồng phạm giản đơn nên các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tổ chức” quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. **Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét nhân thân, vai trò và mức độ tham gia của các bị cáo để có mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, vai trò của từng bị cáo.** Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với đối tượng mua tài sản trộm cắp có tên “anh H2 cu lùn” do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát Điều tra không có cơ sở xử lý là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xem xét tình tiết các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Xuân T2, bà Đinh Thị H1, bà Nguyễn Ngọc D1 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 95.409.000 đồng là các tài sản bị mất trộm không thu hồi được theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, gồm:

- Đối với 01 chiếc xe Honda Vision biển số 59P3-182.87 trị giá 37.933.000 đồng của ông Nguyễn Xuân T2; 01 xe máy Honda Lead biển số 59P3-311.31 trị giá 28.167.000 đồng của bà Nguyễn Ngọc D1; 02 điện thoại di động (01 điện thoại Samsung J7 Prime trị giá 733.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y21S trị giá 2.743.000 đồng) của bà Đinh Thị H1. Xét yêu cầu bồi thường là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng của bà Nguyễn Ngọc A đưa cho bà Nguyễn Ngọc D1 giữ. Các bị cáo không thừa nhận hành vi lấy trộm số tiền 5.000.000 đồng nên không đồng ý bồi thường. Kết quả điều tra chỉ có cơ sở xác định bà Nguyễn Ngọc A đưa tiền cho bà Nguyễn Ngọc D1 cất giữ; ngoài ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh các bị cáo lấy trộm số tiền trên. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Ngọc D1 rút lại yêu cầu bồi thường số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe máy Honda Lead biển số 59P2-848.68 trị giá 25.833.000 đồng; do bà Nguyễn Thị T4 đứng tên, bà T4 đã mất năm 2021. Bà T4 có 03 người con là bà Nguyễn Ngọc D1, bà Nguyễn Ngọc A và ông Nguyễn Xuân T2. Bà D1 và bà A biết rõ xe này do mẹ ruột là bà Nguyễn Thị T4 đứng tên giùm cho vợ chồng ông Nguyễn Xuân T2 (em trai) và bà Đinh Thị H1, xe mua với hình thức vay trả góp, bà H1 là người quản lý sử dụng. ông T2 và bà H1 là người góp tiền mua xe và trực tiếp quản lý và sử dụng. Sau khi, vợ chồng ông T2 góp đủ tiền mua xe thì bà T4 mất do bị bệnh nên không làm thủ tục sang tên, đổi chủ được phù hợp lời khai của ông T2 và bà H1. Bà A1 và bà D1 không tranh chấp, khiếu nại gì đối với quyền sở hữu xe gắn máy biển số 59P2-848.68 này nên có cơ sở xác định xe máy này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Xuân T2 và bà Đinh Thị H1. Ông T2 và bà H1 yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe theo kết quả định giá là 25.833.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 95.409.000 đồng như yêu cầu của các bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho các bị hại ông Nguyễn Xuân T2, bà Đinh Thị H1, bà Nguyễn Ngọc D1 số tiền 95.409.000 đồng.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) USB lưu trữ dữ liệu hình ảnh camera vụ trộm cắp tài sản, cần tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng, có chữ BE; 01 áo khoác màu vàng có chữ BE, 01 quần dài màu xám, 01 đôi dép là trang phục Nguyễn Thanh

D2 mặc lúc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét thấy đây là các vật không có giá trị, có liên quan đến vụ án nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Vivo Y3S màu xanh của Nguyễn Thanh D2. Xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 áo thun màu đen, 01 đôi dép là trang phục Nguyễn Đình T3 mặc lúc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét thấy đây là các vật không có giá trị, có liên quan đến vụ án nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 màu đen và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12 màu xanh của Nguyễn Đình T3. Xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) xe máy hiệu Honda Future màu xanh biển số 52Z3-0239. Tiến hành xác minh biển kiểm soát được biết biển số 52Z3 - 0239 do ông Nguyễn Văn B, đứng tên chủ sở hữu, có số khung, số máy trùng khớp với số khung, số máy của xe máy đang tạm giữ. Tiến hành xác minh tại phường T, Quận G ghi nhận ông B không có mặt tại địa phương, hiện không nắm được nơi cư trú hiện tại. D2 khai nhận mua lại khách vắng lai chưa rõ lai lịch. Xét chiếc xe có nguồn gốc không rõ ràng nên cần giao cơ quan thi hành án có thẩm quyền đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời gian hợp lý, quá thời hạn mà không có ai đến nhận thì làm thủ tục nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 2.385.225 đồng án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 96.142.000 đồng phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Đình T3;

Căn cứ Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh D2;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T3 và Nguyễn Thanh D2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo:

Nguyễn Đình T3 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2023.

Nguyễn Thanh D2 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2023.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Xuân T2 và bà Đinh Thị H1 số tiền là 67.242.000 (sáu mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi hai ngàn) đồng. Bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc D1 số tiền 28.167.000 (hai mươi tám triệu một trăm sáu mươi bảy ngàn) đồng.

Kể từ ngày các bị hại có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng, có chữ BE; 01 (một) áo khoác màu vàng có chữ BE, 01(một) quần dài màu xám, 01(một) đôi dép là trang phục Nguyễn Thanh D2 mặc lúc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 01 (một) áo thun màu đen, 01(một) đôi dép là trang phục Nguyễn Đình T3 mặc lúc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh D2 01 (một) điện thoại di động Vivo Y3S màu xanh

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình T3 và 01(một) điện thoại di động S1 A12 màu xanh, 01(một) điện thoại di động Samsung Galaxy A12 màu đen.

Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 (một) USB lưu trữ dữ liệu hình ảnh camera vụ trộm cắp tài sản.

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu 01 (một) xe máy hiệu Honda Future màu xanh biển số 52Z3-0239 trong thời gian 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng theo Biên bản bàn giao vật chứng số 93/BB/2024 ngày 16/5/2024 của Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[4] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình T3 và Nguyễn Thanh D2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình T3 và Nguyễn Thanh D2 mỗi bị cáo phải nộp 2.385.225 đồng (hai triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn hai trăm hai mươi lăm) đồng.

[5] Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo và bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng

mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Út

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Quỳnh Hoa Đặng Khắc D3

Trần Thị Hồng Út

